

Số: 591/QĐ-MNNH

Nguyễn Huệ, ngày 02 tháng 12 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Công bố công khai nhận bổ sung dự toán kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ năm 2024 (từ nguồn dự phòng cải cách tiền lương)**

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON NGUYỄN HUỆ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1145/QĐ-PGDĐT ngày 21/11/2024 của Phòng Giáo dục & Đào tạo thành phố Đông Triều về việc phê duyệt bổ sung dự toán kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ năm 2024 (từ nguồn dự phòng cải cách tiền lương).

Xét đề nghị của tổ văn phòng;

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Công bố công khai số liệu bổ sung dự toán kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ năm 2024 (từ nguồn dự phòng cải cách tiền lương). (theo Biểu mẫu đính kèm).

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Các ông bà tổ trưởng tổ văn phòng, các tổ chuyên môn và các bộ phận có liên quan thực hiện Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- BGH nhà trường;
- Các tổ CM, VP;
- Website
- Lưu: VT, KT;

#### HIỆU TRƯỞNG



Dương Thị Bích Nhân

Số: 592/TB-MNNH

Nguyễn Huệ, ngày 02 tháng 12 năm 2024

## THÔNG BÁO

**Công bố công khai nhận bổ sung dự toán kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ năm 2024 (từ nguồn dự phòng cải cách tiền lương)**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1145/QĐ-PGDĐT ngày 21/11/2024 của Phòng Giáo dục & Đào tạo thành phố Đông Triều về việc phê duyệt bổ sung dự toán kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ năm 2024 (từ nguồn dự phòng cải cách tiền lương).

Căn cứ Quyết định số 591/QĐ-MNNH ngày 02/12/2024 của Trường mầm non Nguyễn Huệ về việc Công bố công khai nhận bổ sung dự toán kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ năm 2024 (từ nguồn dự phòng cải cách tiền lương).

Trường mầm non Nguyễn Huệ thông báo công khai nhận bổ sung dự toán kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ năm 2024 (kèm theo Quyết định và biểu mẫu).

Thời gian công khai: từ ngày 02/12/2024

Địa điểm và hình thức công khai:

- Công khai tại Bảng tin của Trường mầm non Nguyễn Huệ
- Công khai trên trang TTĐT của nhà trường.

Vậy Trường mầm non Nguyễn Huệ thông báo tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường được biết./

Nơi nhận:

- BGH nhà trường;
- Các tổ CM, VP;
- Webside
- Lưu: VT, KT;

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Dương Thị Bích Nhân**

Đơn vị: TRƯỜNG MN NGUYỄN HUỆ

Chương: 622

**DỰ TOÁN THU, CHI BỔ SUNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024**

(Kèm theo QĐ số 591/QĐ-MNNH ngày 02/12/2024 của Trường mầm non Nguyễn Huệ)

Đvt: 1000 đồng

| Số TT      | Nội dung                                           | Dự toán được giao  |
|------------|----------------------------------------------------|--------------------|
| 1          | 2                                                  | 3                  |
| <b>A</b>   | <b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b> |                    |
| <b>I</b>   | <b>Số thu phí, lệ phí</b>                          | -                  |
| 1          | Lệ phí                                             |                    |
| 2          | Học phí                                            |                    |
| <b>II</b>  | <b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>            |                    |
| <b>1</b>   | <b>Chi sự nghiệp Giáo dục đào tạo</b>              |                    |
| a          | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên                     |                    |
| b          | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên               |                    |
| <b>2</b>   | <b>Chi quản lý hành chính</b>                      |                    |
| a          | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ                   |                    |
| b          | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ             |                    |
| <b>III</b> | <b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>       |                    |
| <b>1</b>   | <b>Lệ phí</b>                                      |                    |
| <b>2</b>   | <b>Phí</b>                                         |                    |
|            | Học phí                                            |                    |
| <b>B</b>   | <b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>              | <b>135.980.000</b> |
| <b>I</b>   | <b>Nguồn ngân sách trong nước</b>                  | <b>135.980.000</b> |
| <b>1</b>   | <b>Chi quản lý hành chính</b>                      |                    |
| 1.1        | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ                   |                    |
| 1.2        | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ             |                    |
| <b>2</b>   | <b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>         |                    |
| <b>3</b>   | <b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b> | <b>135.980.000</b> |
| 3.1        | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên                     | 0                  |
| 3.2        | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên               | 135.980.000        |
| <b>III</b> | <b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>                     |                    |

Ngày 02 tháng 12 năm 2024

**HIỆU TRƯỞNG**



**Dương Thị Bích Nhân**